

CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ CÔNG TÁC SINH VIÊN TRƯỚC YÊU CẦU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI

VŨ ĐỨC HẠNH*

Quản lý đào tạo là một chức năng quan trọng trong các trường đại học, giúp tham mưu cho Hiệu trưởng khi xây dựng chiến lược phát triển đào tạo của Nhà trường; tổ chức đào tạo, triển khai thực hiện công tác tuyển sinh; công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đây có thể coi là “xương sống” trong hoạt động giáo dục, là nền tảng của sự phát triển của một Nhà trường. Cùng với quá trình tổ chức đào tạo, công tác sinh viên cũng là nội dung cốt yếu, bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền; quản lý; hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục đại học.

1. Những kết quả trong công tác quản lý đào tạo và quản lý sinh viên của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trường) thành lập theo Quyết định số 614/QĐ-TTg ngày 24/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ nhằm đào tạo trình độ đại học, sau đại học để cung cấp nhân lực cho ngành Kiểm sát và cho xã hội; đào tạo nghiệp vụ kiểm sát, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành Kiểm sát theo quy định của pháp luật và quy định của ngành Kiểm sát. Đến nay, qua hơn 7 năm thực hiện nhiệm vụ giáo dục đại học, Nhà trường đã có những đóng góp đáng kể trong đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao cho ngành Kiểm sát và cho xã hội. Từ

năm 2017 đến năm 2019, Trường đã cung cấp gần 900 cử nhân Luật có chất lượng cho ngành Kiểm sát và cho xã hội. Kết quả khảo sát cho thấy, hơn 90% sinh viên của Nhà trường tốt nghiệp hiện đang công tác tại Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) các cấp, làm việc trong Quân đội, Ủy ban nhân dân, Tòa án, các văn phòng luật sư, bộ phận pháp chế của ngân hàng, doanh nghiệp.

Thực tiễn thực hiện công tác giáo dục đại học và kết quả khảo sát người học, người sử dụng lao động được thực hiện định kỳ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho thấy, công tác quản lý đào tạo và công tác sinh viên của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội trong thời gian qua đạt được những kết quả sau:

Thứ nhất, về quản lý đào tạo

- Quản lý việc mở ngành đào tạo: Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ký quyết định thành lập Trường, Lãnh đạo VKSND tối cao đã chỉ đạo Trường xây dựng Đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học ngành Luật trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét phê duyệt. Tháng 10/2013, Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép đào tạo và cấp mã ngành đào tạo trình độ đại học ngành Luật. Thực hiện lộ trình phát triển của Trường đã được xác định trong Đề án thành lập Trường được Chính phủ

* Thạc sĩ, Trưởng phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

phê duyệt, năm 2018, Trường đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo văn bằng thứ 2 đại học ngành Luật. Cùng với đó, Trường tiếp tục xây dựng Đề án mở mã ngành đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự trình Bộ Giáo dục và Đào tạo và được phê duyệt vào ngày 28/01/2019. Như vậy, sau 7 năm được nâng cấp thành trường đại học, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đã thực hiện đào tạo hệ Đại học chính quy, Thạc sĩ và Văn bằng hai ngành Luật.

- Quản lý công tác tuyển sinh: Tính đến nay, Trường đã tuyển sinh, đào tạo được 07 khóa sinh viên hệ đại học chính quy ngành Luật, 01 khóa đào tạo thạc sĩ, 01 khóa đào tạo văn bằng thứ hai đại học. Công tác tuyển sinh của Trường thực hiện có hiệu quả, đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và bám sát chỉ đạo của VKSND tối cao.

- Quản lý việc xây dựng chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội được cập nhật và sửa đổi, bổ sung thường xuyên (02 năm một lần), bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành của Chính phủ về Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân¹; Khung trình độ quốc gia Việt Nam², các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đặc biệt là quy định của Luật Giáo dục đại học sửa đổi, bổ sung năm 2018. Năm 2018, Trường đã xây dựng và công bố chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đại học hệ chính quy ngành Luật. Cùng với công

tác quản lý chương trình đào tạo, công tác quản lý xây dựng giáo trình cũng được Trường đặc biệt quan tâm. Hệ thống giáo trình đào tạo kiến thức chuyên ngành Kiểm sát đã từng bước được hoàn thiện và đưa vào giảng dạy. Ngoài việc tổ chức biên soạn giáo trình, Trường đã lựa chọn một số giáo trình của các cơ sở đào tạo luật có uy tín trong nước có nội dung phù hợp với mục tiêu đào tạo trình độ đại học được xác định trong chương trình đào tạo để giảng dạy cho sinh viên.

- Quản lý việc tổ chức đào tạo: Công tác xây dựng Quy chế, quy định về tổ chức đào tạo được Trường tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời. Kế hoạch đào tạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát được thực hiện bài bản, thông suốt, đảm bảo thực hiện đúng chương trình đào tạo, bám sát mục tiêu, chuẩn đầu ra theo quy định của chương trình đào tạo, Quy chế đào tạo và quy định của pháp luật.

- Quản lý đội ngũ giảng viên và hoạt động dạy học: Công tác xây dựng quy định về chế độ làm việc của đội ngũ giảng viên; quy định về phương pháp dạy và học theo học chế tín chỉ được Trường xây dựng và tổ chức thực hiện một cách quy củ và có hiệu quả. Quy trình đào tạo đội ngũ giảng viên tương đối bài bản và khoa học theo các bước: trợ giảng, thẩm định giảng, phân công lên lớp, tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ người học, từ cán bộ quản lý đào tạo về chất lượng giảng dạy. Việc tuân thủ đề cương, lịch trình giảng dạy, hoạt động quản lý việc học và đánh giá sinh viên của giảng viên được thực hiện để từ đó xem xét, điều chỉnh việc dạy và học nhằm đảm bảo thực hiện được mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

¹ Quyết định số 1981/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân.

² Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

- Quản lý việc kiểm tra, đánh giá: Trường đã ban hành quy định về công tác kiểm tra, đánh giá, trong đó quy định quy trình chặt chẽ từ khâu làm đề, in sao đề, tổ chức thi, chấm thi và quản lý điểm, đảm bảo kết quả công tác kiểm tra, đánh giá được khách quan, công bằng và thực hiện được mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần, môn học và của chương trình đào tạo; kịp thời xử lý những vi phạm trong công tác kiểm tra, đánh giá sinh viên.

- Quản lý cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ đào tạo, phối hợp đào tạo đạt kết quả cao. Các giảng đường phòng học đều được bố trí máy tính, máy chiếu, hệ thống bảng điện tử thông minh... và các trang thiết bị khác, bảo đảm triển khai tốt nhiệm vụ dạy và học theo học chế tín chỉ.

Thứ hai, về công tác sinh viên

Cùng với hoạt động tổ chức đào tạo, Trường triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện tốt công tác sinh viên như: Công tác tổ chức hành chính đối với sinh viên; công tác tổ chức, quản lý hoạt động học tập và rèn luyện của sinh viên; thực hiện chế độ, chính sách đối với sinh viên; công tác an ninh chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội đối với sinh viên theo quy định của pháp luật; công tác quản lý sinh viên nội trú, ngoại trú; công tác y tế, thể thao. Một mặt, Nhà trường đảm bảo thực hiện tốt quyền lợi của sinh viên, mặt khác giáo dục cho sinh viên các kỹ năng mềm như: Kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng giao tiếp, trình bày, thuyết trình và kỹ năng tranh luận; có kỹ năng tra cứu thông tin, nghiên cứu văn bản, tài liệu; kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng

trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp; đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; kỹ năng ngoại ngữ; kỹ năng về công nghệ thông tin... Ngoài ra, thông qua công tác sinh viên, Trường cũng tổ chức giáo dục năng lực tự chủ và trách nhiệm, phẩm chất và thái độ của sinh viên với tư cách một công dân, một người hành nghề luật như: Phẩm chất đạo đức công dân, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; ý thức tự giác chấp hành các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; ý thức quan tâm đến cộng đồng, chủ động, tích cực tham gia hoạt động chính trị, xã hội và các đoàn thể...

Như vậy, có thể thấy rằng hoạt động quản lý đào tạo và công tác sinh viên của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đang dần hoàn thiện và mang lại hiệu quả thiết thực cho Nhà trường cũng như sinh viên.

2. Một số hạn chế, tồn tại trong công tác quản lý đào tạo và quản lý sinh viên của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Ngoài những kết quả đạt được nêu trên, trước những đòi hỏi của ngành Kiểm sát và của xã hội về chất lượng của nguồn nhân lực, công tác quản lý đào tạo và công tác sinh viên còn bộc lộ một số hạn chế như:

- Công tác quản trị chiến lược chưa được triển khai đồng bộ. Địa vị pháp lý đặc thù, sứ mệnh, tầm nhìn và mục tiêu dài hạn của Trường theo quy định của Luật giáo dục đại học chưa được xác định rõ ràng; cơ chế quản lý về tổ chức, nhiệm vụ chưa được VKSND tối cao phân cấp mạnh cho Trường, dẫn đến công tác tự chủ còn bị hạn chế; chưa định hình được

mô hình quản lý đào tạo đại học trong giai đoạn hiện nay;

- Mặc dù chương trình đào tạo được xây dựng theo hướng mềm dẻo, linh hoạt theo tín chỉ, song phương thức tổ chức đào tạo ở Nhà trường vẫn còn thiên về niên chế có kết hợp với học phần, chưa phát huy đúng yêu cầu của chương trình do gặp khó khăn về cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên. Công tác quản lý giáo trình còn chưa kịp thời. Một số giáo trình chưa cập nhật được những đòi hỏi của thực tiễn công tác pháp luật nói chung, công tác thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp nói riêng;

- Chất lượng đội ngũ giảng viên cơ hữu còn chưa đồng đều, một bộ phận nhỏ giảng viên chưa có đầy đủ kiến thức, kỹ năng thực tiễn. Đồng thời, số lượng giảng viên có tuổi nghề dưới 05 năm chiếm tỉ lệ cao nên kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế. Một số giảng viên thiếu kiến thức liên ngành nên chưa đảm nhận dạy được nhiều môn, thiếu kỹ năng hỗ trợ và quản lý sinh viên tự học;

- Chưa xây dựng được ngân hàng đề thi phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo nên phương thức tổ chức kiểm tra, đánh giá kết thúc môn học còn chưa có thông tin đầy đủ về quá trình thực hiện mục tiêu đào tạo. Bộ phận quản lý đào tạo mới chỉ quan tâm đến tiến độ triển khai kế hoạch đào tạo, giờ lên lớp của giảng viên và sinh viên mà ít quan tâm đến mục tiêu đào tạo cần điều chỉnh như thế nào cho hợp lý;

- Cơ sở vật chất, trong thiết bị phục vụ đào tạo mặc dù đã được đầu tư nhưng chưa toàn diện, chưa có phòng học ngoại

ngữ hiện đại. Thư viện chưa đa dạng các đầu sách chuyên khảo gắn với ngành đào tạo; công tác quản lý thư viện chưa tạo được động lực góp ý mua sách từ giảng viên, không có tài liệu điện tử của giảng viên để sinh viên tham khảo, số lượng máy tính còn ít; thư viện điện tử triển khai chưa hiệu quả;

- Công tác đánh giá trong, ngoài chương trình đào tạo và Trường được đầu tư ít; việc triển khai chưa kịp thời, quyết liệt nên đến nay, Trường chưa có giấy chứng nhận đảm bảo chất lượng theo quy định. Điều này dẫn đến việc Nhà trường không được phép tăng quy mô đào tạo và không thực hiện được các quyền tự chủ theo quy định của Luật Giáo dục đại học sửa đổi, bổ sung năm 2018;

- Công tác sinh viên đã được thực hiện tương đối tốt ở các mặt như công tác hành chính, chế độ chính sách, quản lý việc học tập, rèn luyện, công tác nghiên cứu khoa học, công tác phát triển đảng và các hoạt động văn hóa, thể thao... Tuy nhiên, ở một số hoạt động thực hiện công tác sinh viên, cơ chế phối hợp của các đơn vị, các tổ chức đoàn thể đối với đơn vị trực tiếp tham mưu về công tác sinh viên chưa đồng bộ, có những mảng công việc liên quan đến công tác sinh viên bị gián đoạn trong quá trình triển khai. Do đó, việc theo dõi, đánh giá của đơn vị tham mưu về công tác sinh viên đối với các hoạt động gắn với việc thực hiện mục tiêu đào tạo còn hạn chế.

3. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đại học và quản lý sinh viên của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Trước yêu cầu nâng cao chất lượng

đào tạo trình độ đại học tại Trường đáp ứng được đòi hỏi của ngành Kiểm sát và của xã hội, trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng ở Việt Nam, yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0; trong thời gian tới, Trường cần triển khai thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau đây:

Thứ nhất, xây dựng Đề án phát triển Trường đến năm 2030 trên cơ sở những chủ trương của Đảng về đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo theo yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế theo tinh thần của Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI và quy định của Luật Giáo dục đại học sửa đổi, bổ sung năm 2018 trình VKSND tối cao phê duyệt, từ đó có cơ sở xây dựng Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn phát triển Trường. Nghiên cứu, lựa chọn mô hình Quản lý đào tạo đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của ngành Kiểm sát và của thị trường lao động của nước ta trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay với các hướng tiếp cận hài hòa các yếu tố như: đào tạo theo năng lực thực hiện, đào tạo theo chuẩn đầu ra và đào tạo theo nhu cầu của xã hội.

Thứ hai, đa dạng hóa phương thức tuyển sinh đại học trên nguyên tắc tuyển chọn những sinh viên có chất lượng, toàn diện, đáp ứng được yêu cầu đặc thù của ngành Kiểm sát về sức khỏe, lý lịch, đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm bảo đảm công tác tuyển sinh được hiệu quả, lựa chọn được những sinh viên phù hợp với đặc thù ngành nghề đào tạo của Trường.

Thứ ba, khi sửa đổi, bổ sung, phát triển chương trình, giáo trình đào tạo, cần tổ chức tập huấn cho giảng viên hiểu và thiết kế được mô-đun môn học; tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên môn ở các khoa chuyên môn để tìm hiểu, phân tích, xây dựng thống nhất nội dung các tiêu chuẩn và tiêu chí về cấu trúc chương trình, giáo trình đào tạo. Rà soát lại chương trình, giáo trình đào tạo, tham khảo chương trình, giáo trình đào tạo của các quốc gia có nền giáo dục tốt, các cơ sở đào tạo trong nước, tham khảo ý kiến của các giảng viên có kinh nghiệm để từ đó điều chỉnh, bổ sung theo hướng tăng cường các môn học mới, gắn với ngành đào tạo và đòi hỏi của thực tiễn hành nghề luật. Tăng tỷ lệ các môn học thực hành, thực tập để rèn luyện kỹ năng cho sinh viên. Khảo sát ý kiến của cựu sinh viên, các chuyên gia của ngành Kiểm sát và nhà tuyển dụng để xây dựng, điều chỉnh, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo; xác định những lỗ hổng kiến thức, kỹ năng của người học và biết được những nội dung người sử dụng lao động cần ở người lao động để hoàn thành tốt công việc được giao.

Thứ tư, phát triển và tăng cường quản lý đội ngũ giảng viên, viên chức của Trường: Hoàn thiện các quy định tuyển dụng, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc cân đối giữa số lượng giảng viên và số lượng viên chức làm công tác phục vụ, đảm bảo tỉ lệ viên chức phục vụ chiếm tối đa 30% tổng số viên chức của Trường. Cân đối tình trạng hiện tại của lực lượng giảng viên Nhà trường về giới tính, lứa tuổi, số lượng hiện có của từng đơn vị, chuyên môn cần thiết... với quy mô đào tạo của Trường những năm tiếp theo. Hoàn thiện phương pháp kiểm tra, đánh

gia mức độ hoàn thành nhiệm vụ, nâng cao năng lực của bộ máy quản lý. Tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các trường đơn vị.

Thứ năm, tổ chức xây dựng ngân hàng đề thi của các học phần trong chương trình đào tạo, gắn với việc đánh giá mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo để làm công cụ đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của sinh viên theo chương trình đào tạo. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá năng lực bao gồm kiến thức, kỹ năng, thái độ và sự sáng tạo của người học. Khuyến khích giảng viên kiểm tra – đánh giá kết hợp cả định lượng và định tính để sinh viên hiểu rõ hơn về kết quả học tập của bản thân, giúp sinh viên trao đổi với giảng viên dễ dàng hơn và áp dụng thang điểm chữ nhiều mức vào công tác kiểm tra – đánh giá kết quả đào tạo. Đồng thời, sau khi kết thúc mỗi kỳ học, Trường cần tổ chức họp trao đổi định kỳ về kết quả học tập của sinh viên với sự tham gia của giảng viên giảng dạy, giáo viên chủ nhiệm, phụ trách bộ môn và một số đơn vị có liên quan để làm rõ thông tin phản hồi về kết quả kiểm tra – đánh giá sinh viên.

Thứ sáu, đầu tư và đẩy mạnh công tác đánh giá trong và ngoài đối với chương trình đào tạo đại học, đào tạo thạc sĩ và đánh giá Trường để đảm bảo thực hiện được các quyền tự chủ trong việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh, mở ngành đào tạo... theo quy định của Luật Giáo dục đại học sửa đổi, bổ sung năm 2018. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo như cải tiến phòng học, xây dựng tài liệu dạy - học, đầu tư hệ thống thiết bị dạy

học đa phương tiện, phát triển thư viện điện tử...

Thứ bảy, cùng với việc triển khai đồng bộ các giải pháp trên, cần đổi mới công tác quản lý sinh viên như: Tổ chức đội ngũ cố vấn học tập cho sinh viên; triển khai thực hiện tốt quy định về thời gian lên lớp, lý thuyết, số giờ thực hành, thảo luận, tự học, tự nghiên cứu và tiến hành kiểm tra, thanh tra theo hướng dẫn của Trường; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý sinh viên...; thực hiện phối hợp hiệu quả giữa Phòng Đào tạo và Quản lý sinh viên, Chủ nhiệm khóa đối với các khoa chuyên môn, giảng viên, Phòng Quản trị, Ban quản lý ký túc xá, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác trong Trường để thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức, thái độ, phong cách, phương pháp học tập khoa học, phát huy năng lực tự chủ của sinh viên...

Như vậy, công tác quản lý đào tạo và công tác sinh viên của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội thời gian qua đã đạt được những kết quả đáng kể, giữ vai trò quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục đại học của Trường. Tuy nhiên, với sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao theo nhu cầu của ngành Kiểm sát và của thị trường lao động, công tác quản lý đào tạo và công tác sinh viên vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập, đòi hỏi Trường phải tiến hành đồng bộ các giải pháp để khắc phục những hạn chế nêu trên, từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo nhu cầu của ngành Kiểm sát và của thị trường lao động trong điều kiện cải cách tư pháp, hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta giai đoạn hiện nay./.